



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

Ôn tập cuối kì I (T1 tr. 158–164)



Tuần 18

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Bữa cơm tất niên

Chiều ba mươi Tết, cả nhà em quây quần bên mâm cơm tất niên. Bố – người nấu ăn giỏi nhất nhà – trở tài làm món canh măng. Mẹ bày đĩa xôi gấc đỏ au, bánh chưng xanh. Ông nội ngồi đầu mâm, chậm rãi kể chuyện Tết ngày xưa. Vì năm nay anh Tùng đi học xa về nên bữa cơm càng vui. Anh kể chuyện trường lớp, chuyện bạn bè, chuyện thầy cô. Bà cứ gấp thức ăn cho anh, miệng cười móm mém. Ăn xong, cả nhà cùng gói thêm mấy chiếc bánh nhỏ cho bọn trẻ. Em nghĩ: Tết là khi cả nhà được ở bên nhau, Tết là khi tiếng cười rộn khắp gian nhà.

- Bố làm món gì? (A) Canh măng (B) Xôi gấc (C) Bánh chưng
- Vì sao bữa cơm năm nay càng vui?
(A) Có khách (B) Anh Tùng về (C) Được quà
- Dấu gạch ngang ở câu hai dùng để làm gì?
(A) Đánh dấu chú thích (B) Đánh dấu lời nói (C) Liệt kê
- Câu cuối dùng điệp ngữ nào? Để nhấn mạnh điều gì?

Bài 2: Luyện từ và câu: điền cặp kết từ thích hợp vào chỗ trống

- em chăm học em sẽ tiến bộ.
- ☐ trời rét bà đã mặc thêm áo ấm.

Bài 3: Luyện từ và câu: nghĩa chuyển, từ xưng hô

- Từ «ngọt» ở đâu mang nghĩa chuyển?
(A) chè ngọt (B) nói ngọt (C) cam ngọt
- Câu nào xưng hô đúng khi nói với ông?
(A) Ông ơi, cháu chào ông ạ! (B) Ê, cho tớ hỏi! (C) Bạn ơi, chào bạn!

? Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

- ☐ a) Cặp «Nếu ... thì ...» biểu thị quan hệ điều kiện – kết quả.
- ☐ b) Đại từ là từ chỉ hoạt động của sự vật.
- ☐ c) Điệp từ giúp nhấn mạnh ý muốn nói.

Bài 5: Viết: giới thiệu nhân vật hoặc cảm xúc về bài thơ

Chọn đề: giới thiệu nhân vật sách, phim hoặc cảm xúc về một bài thơ.

Bài thơ nên chọn bài viết về tình cảm gia đình. Viết đủ mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 18

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Canh măng)
2. B (Anh Tùng về)
3. A (Đánh dấu chú thích)
4. «Tết là khi» – nhấn mạnh Tết là sum họp, đầm ấm, vui vẻ bên gia đình.

Bài 2: Luyện từ và câu: điền cặp kết từ thích hợp vào chỗ trống

1. Nếu em chăm học thì em sẽ tiến bộ.
2. Vì trời rét nên bà đã mặc thêm áo ấm.

Bài 3: Luyện từ và câu: nghĩa chuyển, từ xưng hô

1. B (nói ngọt)
2. A (Ông ơi, cháu chào ông ạ!)

Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

- a) Đ b) S c) Đ

Bài 5: Viết: giới thiệu nhân vật hoặc cảm xúc về bài thơ

Dàn ý gợi ý (cảm xúc về bài thơ viết về mẹ): Mở đoạn – tên bài thơ, tác giả; cảm xúc chung: xúc động, thương mẹ. Thân đoạn – hình ảnh em thích (mẹ thức khuya quạt cho con, đôi tay mẹ...); cái hay của từ ngữ, so sánh, điệp từ; hình ảnh ấy gợi em nhớ mẹ mình thế nào. Kết đoạn – bài thơ giúp em thêm yêu và biết ơn mẹ, hứa ngoan ngoãn.

onthi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

★ Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5